

Số: 134 /BC-SCT

Quảng Trị, ngày 11 tháng 02 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG**  
**NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH, GIẢI PHÁP NĂM 2020**

*(Tài liệu phục vụ làm việc với Thường trực Tỉnh ủy, ngày 13/02/2020)*

**A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NGÀNH CÔNG THƯƠNG**  
**NĂM 2019**

**I. Đặc điểm, tình hình chung của đơn vị**

Sở Công Thương Quảng Trị được thành lập trên cơ sở hợp nhất giữa Sở Công nghiệp với một phần của Sở Thương mại-Du lịch tại Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 28/4/2008 của Ủy ban nhân dân. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương<sup>1</sup> thực hiện theo Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 29/8/2016 của UBND tỉnh.

Cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Công Thương sau khi sáp nhập (từ tháng 01/2019), gồm có 05 phòng chuyên môn: Văn phòng, Thanh tra, Phòng Quản lý công nghiệp, Phòng Quản lý thương mại, Phòng Quản lý năng lượng và 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở là Trung tâm Khuyến công & Tư vấn phát triển công nghiệp. Chỉ tiêu biên chế của Sở Công Thương được giao năm 2019 là: 44 người. Trong đó, 31 biên chế hành chính; 08 sự nghiệp khác và 05 hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP. Số biên chế có mặt đến thời điểm 01/01/2020 là 42 người. Trong đó cơ quan Sở 32 người, Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển Công nghiệp 10 người.

Trong những năm qua, Tập thể đơn vị luôn giữ vững sự đoàn kết thống nhất, Cấp ủy và lãnh đạo Sở Công Thương đã chỉ đạo, điều hành thực hiện hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Ngành, các chỉ tiêu phát triển Ngành luôn duy trì mức tăng trưởng cao. Công tác cải cách hành chính tiếp tục được chỉ đạo, đẩy mạnh. Kết quả thời gian qua, Chỉ số CCHC của Sở luôn giữ tốp đầu trong số các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND tỉnh xếp loại mức độ “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; Chi bộ được Đảng ủy Khối công nhận “Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ”, các tổ chức đoàn thể cơ quan được cấp trên đánh giá “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

---

<sup>1</sup> Cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Công Thương trước khi sáp nhập, có 07 phòng và 02 đơn vị trực thuộc, gồm: Văn phòng, Thanh tra, Phòng Kinh tế-Kỹ thuật-Môi trường, Phòng Quản lý công nghiệp, Phòng Xuất nhập khẩu-HNKT, Phòng Quản lý thương mại, Phòng Quản lý năng lượng và 02 đơn vị trực thuộc Sở là Chi cục QLTT, Trung tâm Khuyến công & Xúc tiến thương mại.

## **II. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ năm 2019**

### **1. Triển khai thực hiện các Chương trình; các Thông báo kết luận, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.**

(1) Chương trình công tác số 141-CTr/TU ngày 07/01/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2019: Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 320/UBND-TH ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh về triển khai Chương trình công tác của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2019; Sở Công Thương báo cáo Văn phòng Tỉnh ủy; UBND tỉnh về tình hình triển khai Nhà máy nhiệt điện BOT Quảng Trị 1 (Báo cáo số 385/BC-SCT ngày 19/3/2019 của Sở Công Thương); Chuẩn bị nội dung làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình phát triển ngành Công Thương và Chương trình phát triển năng lượng tái tạo tỉnh (Văn bản số 754/SCT-QLCN ngày 17/5/2019 của Sở Công Thương).

(2) Kết luận số 153/KL-TU ngày 07/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức các hoạt động kỷ niệm 30 năm lập lại tỉnh Quảng Trị; Căn cứ Kế hoạch số 1196/KH-UBND ngày 25/3/2019 của UBND tỉnh về việc tổ chức kỷ niệm 30 năm Ngày lập lại tỉnh Quảng Trị; Sở Công Thương đã ban hành và triển khai Kế hoạch số 351/KH-SCT ngày 13/3/2019 về phát động đợt thi đua đặc biệt với chủ đề “Đoàn kết, năng động, bứt phá, ra sức phấn đấu thi đua lập thành tích xuất sắc chào mừng Kỷ niệm 30 năm ngày lập lại tỉnh và kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam”. Theo đó, đã tổ chức thành công Hội chợ Thương mại và Quảng bá Du lịch - Quảng Trị năm 2019; Tích cực hỗ trợ các nhà đầu tư hoàn thành các thủ tục để khởi công - hoàn thành dự án thuộc lĩnh vực năng lượng chào mừng kỷ niệm 30 năm lập lại tỉnh.

(3) Kết luận số 581-KL/TU ngày 17/4/2019 và Kết luận số 633-KL/TU ngày 03/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Theo đó, đã hoàn thành việc sáp nhập phòng chuyên môn thuộc Sở và ổn định công tác tổ chức, đi vào hoạt. Xây dựng Đề án tổ chức lại Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại, đổi tên thành Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp và đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1211/QĐ-UBND ngày 23/5/2019.

(4) Kết luận số 681-KL/TU ngày 19/9/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết luận của Thường trực Tỉnh ủy. Thực hiện văn bản số 4611/UBND-CN ngày 08/10/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại Hội nghị giao ban về tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh; Sở Công Thương đã báo cáo về tình hình thực hiện các dự án năng lượng trên địa bàn tỉnh và đề xuất, kiến nghị của nhà đầu tư (Văn bản số 1946/SCT-QLNL ngày 18/12/2019).

(5) Kết luận số 721-KL/TU ngày 08/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, thúc đẩy tiến độ triển khai các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Sở Công Thương báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện, đề xuất định hướng phát triển các dự án điện gió, điện mặt trời trên địa bàn tỉnh (Văn bản số 1858/SCT-QLNL ngày 02/12/2019 của Sở Công Thương). Hiện nay Sở đang

xây dựng Đề cương nhiệm vụ Đề án “Cánh đồng điện gió” tỉnh Quảng Trị theo ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 721-TB/TU ngày 08/11/2019.

## **2. Thực hiện nội dung Cam kết với Ban Thường vụ Tỉnh ủy**

(1) Tham mưu Lãnh đạo tỉnh hỗ trợ Gazprom – Liên Bang Nga hoàn thành thủ tục theo quy định để triển khai thực hiện dự án Nhà máy điện khí Quảng Trị 340MW (Đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý bổ sung Quy hoạch điện VII điều chỉnh tại văn bản số 1798/TTg-CN ngày 14/12/2018). Sở Công Thương đã phối hợp đề xuất tham gia ý kiến về chủ trương đầu tư và giao Chủ đầu tư Dự án Nhà máy điện khí Quảng Trị. Ngày 13/6/2019, Thủ tướng Chính phủ đồng ý về mặt nguyên tắc giao Gazprom làm chủ đầu tư, giao cho Bộ Công Thương chủ trì hướng dẫn nhà đầu tư triển khai các bước tiếp theo. Tham gia Đoàn công tác tại Liên bang Nga theo thư mời của Gazprom, đàm phán, tổ chức ký Biên bản ghi nhớ thống nhất về địa điểm, tiến độ thực hiện dự án. UBND tỉnh đã có văn bản số 4747/UBND-CN ngày 15/10/2019 và gửi Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo – Bộ Công Thương về hồ trợ Hồ sơ đề xuất đầu tư Dự án. Ngày 06/11/2019, Bộ Công Thương đã có văn bản số 1010/BCT-DL gửi Thủ tướng Chính phủ đề xuất giao Gazprom International làm chủ đầu tư dự án theo hình thức BOT.

(2) Tham mưu lãnh đạo tỉnh hỗ trợ EGATi hoàn thành đàm phán Hợp đồng BOT và các thủ tục đầu tư dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Trị 1; Hoàn thành thủ tục trình Thủ tướng Chính phủ bổ sung dự án Nhà máy Nhiệt điện 2 Quảng Trị vào Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia. Tham mưu UBND tỉnh thỏa thuận vị trí xây dựng trạm và hướng tuyến đường dây của các dự án “Trạm biến áp 500kV Quảng Trị, đường dây đấu nối Quảng Trị - rẽ Vũng Áng - Đà Nẵng” và “Đường dây 500kV Nhiệt điện Quảng Trị - Quảng Trị”. Tham gia tích cực với Ban quản lý khu kinh tế, nhà đầu tư về đàm phán hợp đồng thuê đất, chuẩn bị các bước tổ chức khởi công Nhà máy nhiệt điện BOT Quảng Trị I (Phần hạ tầng kỹ thuật). Bộ Công Thương đang tiến hành soạn thảo hợp đồng để gửi lấy ý kiến các Bộ ngành Trung ương trước khi ký kết.

Đối với Dự án nhiệt điện than Quảng Trị 2. Cục Điện lực và năng lượng tái tạo đang xem xét tiến độ dự án để Bộ Công Thương đưa vào Tổng sơ đồ điện VIII trình Thủ tướng Chính phủ.

(3) Đôn đốc hoàn thành các dự án phát triển năng lượng tái tạo đang thi công và triển khai xây dựng các dự án năng lượng tái tạo được Bộ Công Thương bổ sung quy hoạch. Sở Công Thương đã tích cực triển khai và báo cáo tình hình thực hiện các dự án năng lượng tái tạo.

(4) Tham mưu xây dựng Chương trình hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 – 2025 và triển khai thực hiện. Chỉ đạo thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2019.

Sở Công Thương đã hoàn chỉnh, gửi Sở Tư pháp thẩm định; Trình UBND tỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về Chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 – 2025. UBND tỉnh đã có văn bản trình Thường trực HĐND tỉnh đưa vào chương trình làm việc năm 2020 của HĐND tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 2860/KH-UBND ngày 06/7/2018 của UBND tỉnh về việc Chuyển đổi mô hình quản lý và kinh doanh khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2018-2020, Sở Công Thương đã tích cực triển khai thực hiện tốt lộ trình chuyển đổi.

### **III. Tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ của ngành Công Thương năm 2019**

Năm 2019 là năm có ý nghĩa rất quan trọng thực hiện Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XVI, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020. Quán triệt phương châm hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2019 “Trách nhiệm, kỷ cương, tăng tốc, phát triển” để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI đã đề ra; Ngay từ đầu năm 2019, ngành Công Thương Quảng Trị đã chủ động bám sát Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ; Kết luận số 137-KL/TU ngày 30/11/2018 của Hội nghị lần thứ 16, BCH Đảng bộ tỉnh khóa XVI và Chương trình công tác trọng tâm năm 2019 của UBND tỉnh; tích cực triển khai thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh; chủ động đề ra chương trình hành động và các kế hoạch công tác trọng tâm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Kết quả, năm 2019 các lĩnh vực công nghiệp, thương mại đều có mức tăng trưởng cao so với những năm trước, góp phần quan trọng vào tăng trưởng chung của tỉnh nhà.

#### **1. Lĩnh vực sản xuất công nghiệp:**

- Năm 2019, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tiếp tục duy trì mức tăng trưởng khá, tăng 12,29% so với năm 2018, vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra (10,94%) và cao hơn nhiều so với mức tăng bình quân chung cả nước (tăng 8,9%). Trong đó, ngành công nghiệp, ngành sản xuất và phân phối điện có mức tăng trưởng cao 22,35%, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 13,22%, điều đó cho thấy có sự chuyển dịch đúng hướng, các ngành có lợi thế từng bước giữ vai trò chủ chốt dẫn dắt mức tăng trưởng chung của ngành công nghiệp và cơ cấu ngành kinh tế của tỉnh.

Năm 2019 hoạt động thu hút đầu tư diễn ra sôi động, sản xuất công nghiệp gắn với phát huy tiềm năng lợi thế của tỉnh, đặc biệt là ngành công nghiệp năng lượng tái tạo. Một số sản phẩm công nghiệp có sức cạnh tranh và đạt mức tăng trưởng tương đối cao so với năm trước<sup>2</sup>.

- Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực ngành

+ Tích cực tham mưu xây dựng và triển khai kịp thời các nội dung Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 01 của Chính phủ về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; Nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 01/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp tập trung tháo gỡ cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả năm 2019.

---

<sup>2</sup> Trong đó, chế biến thủy, hải sản tăng 54,73%; điện sản xuất tăng 27,01%; quần áo may sẵn tăng 26,93%; dăm gỗ tăng 20,06%; điện thương phẩm tăng 17,38%; phân hóa học tăng 16,65%; dầu nhựa thông tăng 16,52%; đá xây dựng 14,45%.

+ Tham mưu thực hiện Kế hoạch triển khai Chương trình hành động số 131 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến 2030, tầm nhìn đến 2045; Hiệu chỉnh Đề án phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ tỉnh đến 2025; Quy định về thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực Dầu khí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương.

+ Tăng cường công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, quản lý vật liệu nổ công nghiệp, an toàn điện, an toàn lao động và phòng chống cháy nổ trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019; Hướng dẫn triển khai các quy định pháp luật và điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm nhỏ lẻ, vật liệu nổ công nghiệp.

+ Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành, địa phương hoàn chỉnh trình ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh về Chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp giai đoạn 2020-2025; Hướng dẫn UBND cấp huyện thủ tục lập đề án thành lập, điều chỉnh/bổ sung cụm công nghiệp, giải quyết các vướng mắc về quản lý, hoạt động của cụm công nghiệp...

+ Tiếp tục triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp gắn với Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương; Xây dựng và đề xuất các giải pháp triển khai Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh giai đoạn 2018-2022.

+ Tổ chức công bố và triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016 - 2025 có xét đến 2035; Đề xuất bổ sung quy hoạch các Dự án năng lượng vào Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Quảng Trị (hiện đang trình Bộ Công Thương bổ sung Quy hoạch: 49 dự án điện gió, 14 dự án điện mặt trời, 01 dự án điện khí – của T&T).

+ Tham mưu xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ thuộc Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030; Hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định số 648/QĐ-BCT ngày 20/3/2019 của Bộ Công Thương về điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân và quy định giá bán điện.

+ Tham mưu đề xuất điều chỉnh công suất và tiến độ Dự án TBA 220kV Lao Bảo và ĐZ 220kV Đông Hà - Lao Bảo trong Tổng sơ đồ điện VII được Thủ tướng Chính phủ đồng ý, hiện dự án đã khởi công; hoàn thành thủ tục, triển khai tuyến đường dây 110kV thuộc công trình “Nâng tiết diện ĐZ 110kV Đông Hà - Lao Bảo” kịp phục vụ giải tỏa công suất các dự án điện phía tây của tỉnh trong giai đoạn trước mắt; Tham mưu UBND tỉnh đề xuất Thủ tướng Chính phủ đầu tư xây dựng ĐZ và TBA 500kV Đông Hà - Lao Bảo và nghiên cứu xây dựng Đề án đường dây 500KV Việt Nam - Lào - Thái Lan. Thỏa thuận vị trí xây dựng trạm và hướng tuyến ĐZ của các dự án “Trạm biến áp 500kV Quảng Trị và đường dây đầu nối Quảng Trị - rẽ Vũng Áng - Đà Nẵng” và “Đường dây 500kV Nhiệt điện Quảng Trị - Quảng Trị”. Tham mưu xây dựng dự thảo, tổ chức lấy ý kiến của các ngành, địa phương liên quan, hoàn thành dự thảo Quy định về một cửa liên thông trong

giải quyết các thủ tục cấp điện qua lưới điện trung áp và được UBND tỉnh thông qua tại Quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 23/7/2019<sup>3</sup>.

## **2. Lĩnh vực thương mại, xuất nhập khẩu và hội nhập kinh tế**

Năm 2019, hoạt động bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng diễn ra khá sôi động, đáp ứng nhu cầu, giá cả ổn định; mạng lưới siêu thị mini phát triển nhanh, tạo điều kiện thuận lợi cho người tiêu dùng, đã tác động tích cực đến sức mua tiêu dùng của người dân. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2019 tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm trước, đạt 30.065,4 tỷ đồng, tăng 10,65% so với cùng kỳ và đạt 100,5% so với kế hoạch (năm 2019 là 29.900 tỷ đồng), cao hơn mức tăng chung cả nước (tăng 7,3%). Kim ngạch xuất khẩu năm 2019 đạt 357 triệu USD, kim ngạch nhập khẩu đạt 222 triệu USD, vượt kế hoạch đề ra. Đây là năm thứ ba liên tiếp ngành hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Các ngành chức năng tăng cường công tác quản lý thị trường; tổ chức các đoàn kiểm tra, công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại được tăng cường, đảm bảo quyền lợi cho người tiêu dùng... Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2019 được kiểm soát tốt, chỉ tăng 2,32% so với bình quân năm 2018, thấp hơn mức tăng bình quân của cả nước (2,79%).

- Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý và sử dụng kinh phí xúc tiến thương mại tỉnh; Quy chế phối hợp quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Kế hoạch công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của tỉnh; Kế hoạch phát triển thương mại biên giới; Kế hoạch Hỗ trợ, kết nối sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp vào các siêu thị, chuỗi bán lẻ năm 2019; Kế hoạch tổ chức Hội chợ Thương mại và Quảng bá du lịch Quảng Trị 2019 nhân sự kiện chào mừng kỷ niệm 30 năm lập lại tỉnh Quảng Trị...

- Đã tổ chức thành công Hội chợ Xuân, Hội chợ Thương mại và quảng bá Du lịch năm 2019. Tình hình thu hút đầu tư, phát triển các siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn có những chuyển biến tích cực<sup>4</sup>.

- Đã chủ động tổ chức triển khai Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện bảo đảm cân đối cung cầu, bình ổn thị trường dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi; dự trữ hàng hóa phục vụ công tác phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn năm 2019; Kế hoạch của UBND tỉnh về chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018-2020; Đề án nhân rộng Điểm trung bày và giới thiệu sản phẩm đặc trưng của tỉnh tại các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh;

---

<sup>3</sup> Kết quả từ đầu năm đến nay, có 31 công trình được đề nghị cung cấp điện, thời gian giải quyết các thủ tục để tiếp cận điện năng trung bình là 2,74 ngày (theo CTHĐ số 391/CTHĐ-UBND ngày 25/01/2019 của UBND tỉnh là 3 ngày).

<sup>4</sup> Chuỗi siêu thị mini Vinmart (13 địa điểm tại thành phố Đông Hà), 20 điểm bán hàng tự động và một số cửa hàng kinh doanh thực phẩm sạch, thực phẩm an toàn và sản phẩm địa phương phát triển khá nhanh. UBND tỉnh đã cấp chủ trương đầu tư 02 trung tâm thương mại hạng 3 (Trung tâm Thương mại Nam Đông Hà, Trung tâm Thương mại Miền Trung). Hỗ trợ đầu tư xây dựng 04 chợ (chợ Bến Đá, Mai Xá, Hải Dương, Triệu Đông). Nâng tổng số chợ hiện có lên 78 chợ (trên tổng số 108 chợ được quy hoạch).

- Tích cực tham mưu UBND tỉnh triển khai các giải pháp hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc giao thương trên Hành lang kinh tế Đông - Tây; Tổ chức khảo sát cửa khẩu phụ, lối mở trình UBND tỉnh công bố cửa khẩu phụ, lối mở được phép thực hiện hoạt động biên giới; Tham mưu UBND tỉnh công bố thương nhân được phép hoạt động thương mại biên giới; Tổ chức Hội nghị hợp tác giữa Sở Công Thương 2 tỉnh Quảng Trị - Savannakhet và đánh giá kết quả hợp tác giữa tỉnh Quảng Trị với 2 tỉnh Savannakhet, Salavan (Lào) giai đoạn 2017-2019, đề xuất kế hoạch hợp tác giai đoạn 2020-2022; Tổ chức Hội nghị phổ biến Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTTP). Đã hoàn thành các đề án thuộc Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia năm 2019<sup>5</sup>.

Kế hoạch 1116/KH-UBND ngày 21/3/2019 về phát triển thương mại biên giới tỉnh Quảng Trị đến năm 2020

### **3. Hoạt động khuyến công, xúc tiến thương mại**

- Tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt hỗ trợ kinh phí khuyến công tỉnh cho 24 đề án hỗ trợ cho doanh nghiệp, cơ sở CN nông thôn trên địa bàn tỉnh, đầu tư phát triển sản xuất với tổng kinh phí 1,251 tỷ đồng, các đề án hoàn thành nghiệm thu, giải ngân theo tiến độ. Khuyến công quốc gia đã hỗ trợ 04 nhóm đề án, với 07 doanh nghiệp thụ hưởng, tổng kinh phí hỗ trợ là 02 tỷ đồng.

- Triển khai thực hiện phát triển công nghiệp hỗ trợ (CNHT) về Đánh giá năng lực khả năng tham gia vào chuỗi sản xuất công nghiệp hỗ trợ cho các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh; Xây dựng phóng sự và trang thông tin điện tử về CNHT; Tổ chức các đoàn doanh nghiệp tham gia Hội nghị kết nối công nghiệp hỗ trợ, các Hội chợ và Hội nghị kết nối cung cầu trong nước<sup>6</sup>.

- Trình UBND tỉnh phê duyệt các đề án thuộc Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh; Chủ trì, phối hợp đưa các sản phẩm đặc trưng của tỉnh vào giới thiệu tại các địa điểm Di tích sân bay Tà Cơn, Di tích Lịch sử Quốc gia Địa đạo Vịnh Mốc và Di tích ven bờ Hiền Lương để triển khai Đề án nhân rộng điểm trưng bày và giới thiệu các sản phẩm đặc trưng của tỉnh 2020; Hoàn thành việc xây dựng các đề án xúc tiến thương mại tỉnh năm 2020. Tham mưu UBND tỉnh có ý kiến đề nghị Bộ Công Thương, Ban Quản lý Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia điều chuyển đơn vị chủ trì thực hiện đề án xúc tiến thương mại quốc gia đối với 04 đề án do Trung tâm Xúc tiến ĐT-TM& DL tỉnh thực hiện.

Chương trình phát triển cây con chủ lực: Xây dựng kế hoạch và tổ chức Đoàn doanh nghiệp tỉnh tham dự Hội nghị kết nối cung - cầu hàng hóa giữa TP Hồ Chí Minh với các tỉnh, thành; Kế hoạch tổ chức hỗ trợ xây dựng, phát triển

---

<sup>5</sup> Hỗ trợ doanh nghiệp, đơn vị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị xây dựng website thương mại điện tử; Tập huấn cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về thương mại điện tử; Ứng dụng giải pháp bán hàng thông minh cho các nhà bán lẻ trên địa bàn tỉnh.

<sup>6</sup> Hội chợ triển lãm hàng CNNT tiêu biểu khu vực phía Bắc tại thành phố Hải Phòng; Hội chợ Công Thương khu vực phía Nam tại thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Hội chợ triển lãm hàng CNNT tiêu biểu khu vực miền Trung – Tây Nguyên và Hội nghị kết nối cung cầu tỉnh Gia Lai; Hội nghị kết nối cung cầu 6 tỉnh Bắc Trung bộ tại tỉnh Nghệ An; Hội chợ Công nghiệp – Thương mại và Du lịch tại tỉnh Bạc Liêu..

thương hiệu đối với sản phẩm cà phê, hồ tiêu. Đăng ký kế hoạch chính sách hỗ trợ năm 2020 gửi Sở Nông nghiệp & PTNT.

#### **4. Hoạt động xúc tiến đầu tư**

Năm 2019 là năm hoạt động đầu tư diễn ra sôi động với nhiều dự án quy mô lớn được triển khai, nhiều dự án thuộc ngành công thương, nhất là lĩnh vực phát triển năng lượng được triển khai thực hiện. Cụ thể: có 17 dự án nhà máy điện gió với tổng công suất 608MW; 03 dự án điện mặt trời với tổng công suất 149,5MWp; 07 dự án thủy điện nhỏ với tổng công suất 123,6MW; dự án nhiệt điện Quảng Trị 1, công suất 1.320MW, tổng mức đầu tư các dự án năng lượng đã khởi công, hoàn thành trong năm 2019 khoảng 77 nghìn tỷ đồng; Tập trung hỗ trợ Dự án nhà máy điện khí, công suất 340MW hoàn thành thủ tục chỉ định nhà đầu tư để triển khai thực hiện. Cùng với đó, nhiều dự án công nghiệp đã đẩy nhanh tiến độ để sớm đi vào hoạt động, làm gia tăng mạnh giá trị sản xuất công nghiệp trong năm 2019.

Riêng trong năm 2019, UBND tỉnh cấp chủ trương đầu tư cho 50 dự án đầu tư về lĩnh vực công nghiệp với tổng vốn đầu tư 34.434,06 tỷ đồng, trong đó dự án FDI là “Nhà máy sản xuất và gia công may mặc PI Vina Quảng Trị” được cấp GCNĐKĐT với tổng vốn đầu tư 20 triệu USD (tương đương 463 tỷ đồng).

Hoạt động xúc tiến đầu tư trong năm 2019, không chỉ là kết quả nổi bật nhất trong thu hút đầu tư của ngành trong năm mà còn tạo ra sinh lực mới, động lực mới góp phần vào tăng trưởng của tỉnh năm 2019 và tiền đề các năm tiếp theo.

#### **5. Hoạt động cụm công nghiệp và làng nghề**

Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 17 CCN đã được thành lập với diện tích 527,5 ha. Trong đó, 15 CCN đã đi vào hoạt động và đang thu hút đầu tư, Tổng vốn đầu tư hạ tầng kỹ thuật cho các CCN trên địa bàn tỉnh là 168,376 tỷ đồng/709,68 tỷ đồng Tổng vốn đầu tư dự án được phê duyệt<sup>7</sup>.

Năm 2019, các cụm công nghiệp đã đẩy mạnh thu hút đầu tư<sup>8</sup>. Bên cạnh đó, trên địa bàn tỉnh có 49 làng nghề, làng có nghề công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đang tồn tại và phát triển, trong đó có 15 làng có nghề truyền thống, còn lại chủ yếu là các làng có nghề mới, làng có nghề.

#### **6. Công tác nội vụ, tổ chức, cải cách hành chính**

- Công tác nội vụ, hành chính luôn được quan tâm chấn chỉnh đưa vào nền nếp, đảm bảo thực hiện đúng nội quy, quy chế của cơ quan. Công tác xây dựng chương trình, kế hoạch và điều hành theo chương trình, kế hoạch được thực hiện một cách nghiêm túc. Duy trì tốt chế độ tổng hợp, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định. Tăng cường quản lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây

---

<sup>7</sup> Có 04 CCN đã cơ bản hoàn thành hạ tầng giao thông (CCN Đông Lễ, CCN Ái Tử - giai đoạn 1, CCN Cam Thành, CCN Diên Sanh); 01 CCN có hệ thống xử lý nước thải chung (CCN Ái Tử). Các CCN đã thu hút được 130 dự án đầu tư với tổng số vốn đăng ký khoảng 2.620 tỷ đồng, đã thực hiện đầu tư xây dựng 915 tỷ đồng, đạt tỷ lệ lấp đầy bình quân 47,2% và giải quyết việc làm cho trên 3.500 lao động.

<sup>8</sup> Tổng cộng có 18 dự án, với tổng kinh phí 687 tỷ đồng. Tính đến nay đã thu hút được 130 dự án đầu tư (73 dự án đã đi vào sản xuất kinh doanh, 21 dự án đang đầu tư xây dựng, 36 dự án đang hoàn thiện thủ tục), với tổng kinh phí đăng ký hơn 2.620 tỷ đồng, tạo việc làm cho khoảng 3500 lao động, đóng góp ngân sách hàng năm khoảng 50 tỷ đồng.



phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thực hiện Chỉ thị 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị.

- Thực hiện sáp nhập các phòng chuyên môn và tổ chức lại đơn vị sự nghiệp thuộc Sở theo Quyết định số 1322/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 của UBND tỉnh; đã hoàn thành việc thực hiện tinh giản biên chế, đảm bảo yêu cầu về số lượng (10%) theo lộ trình đã được UBND tỉnh phê duyệt; Hoàn thành rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2025 thuộc thẩm quyền quản lý và trình Ban Tổ chức Tỉnh ủy phê duyệt quy hoạch cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Chủ động, tích cực tổ chức, triển khai thực hiện các nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao đảm bảo yêu cầu; Kết quả, tỷ lệ thực hiện nhiệm vụ đạt 92,92 % (trong đó, thực hiện đúng hạn 100%, không có nhiệm vụ nào quá hạn). Bộ phận “một cửa” Sở Công Thương đã tiếp nhận TTHC 1098 hồ sơ; tất cả hồ sơ năm 2019 đã được giải quyết đúng hạn và trước hạn, không có hồ sơ trễ hạn.

- Thường xuyên tổ chức rà soát các thủ tục hành chính, kiểm soát và đề xuất phương án đơn giản TTHC; Tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch đo lường mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với việc cung ứng các dịch vụ hành chính công của Sở. Dịch vụ công trực tuyến được Sở được cung cấp 100% trên Trang Thông tin điện tử của Sở và Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh 131 TTHC<sup>9</sup>. Tham mưu trình UBND tỉnh đề xuất các Bộ ngành Trung ương các phương án đơn giản hóa Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở 06 thủ tục hành chính thuộc 04 lĩnh vực, với chi phí tiết kiệm sau khi đề xuất đơn giản hóa trên 20%.

Trong quan hệ giải quyết công việc với công dân, các tổ chức, cán bộ, công chức đều thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử, có mối quan hệ tốt với công dân, giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền được giao và đúng quy định; không gây phiền hà, sách nhiễu cho tổ chức, cá nhân đến giao dịch; không có đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đội ngũ CCVC của cơ quan và lĩnh vực quản lý Nhà nước thuộc Sở.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Thuận lợi**

Trong bối cảnh điều kiện kinh tế thế giới và trong nước còn gặp nhiều khó khăn, song hoạt động công nghiệp, kinh doanh thương mại tỉnh Quảng Trị vẫn đạt mức tăng trưởng cao so với năm 2018, cao hơn mức bình quân chung cả nước và đây là năm thứ ba liên tiếp ngành hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Sản xuất công nghiệp tiếp tục phát huy được tiềm năng lợi thế của địa phương và vùng nguyên liệu tại chỗ như công nghiệp năng lượng tái tạo, chế biến gỗ rừng trồng, sản xuất vật liệu xây dựng... Đặc biệt năm 2019, một số dự án điện gió, điện mặt trời, thủy điện đã hoàn thành đi vào hoạt động tạo sự tăng trưởng cao cho ngành

---

<sup>9</sup> Trong đó có 4 TTHC mức độ 4, 17 TTHC mức độ 3 và 110 TTHC ở mức độ 2; đã tham mưu trình UBND tỉnh công bố 13 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại UBND cấp huyện; bãi bỏ 03 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại UBND cấp xã trên lĩnh vực công thương.

sản xuất, phân phối điện; Ngành công nghiệp chế biến tiếp tục giữ được vai trò chủ chốt trong tăng trưởng chung của ngành công nghiệp tỉnh nhà.

Các doanh nghiệp hoạt động công nghiệp, thương mại phát triển cả về quy mô và số lượng, góp phần tích cực vào tăng trưởng kinh tế chung của tỉnh. Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu của tỉnh duy trì được sức cạnh tranh, thị trường tiêu thụ ổn định, chiếm tỷ trọng lớn; Sản xuất công nghiệp đã đóng góp quan trọng vào nguồn thu ngân sách của tỉnh.

Các chính sách phát triển hạ tầng cụm công nghiệp, phát triển làng nghề, ngành nghề TTCN được tỉnh quan tâm ban hành, tạo hành lang pháp lý để hỗ trợ phát triển công nghiệp. Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực Công Thương cũng được tăng cường có hiệu quả. Các nhiệm vụ trọng tâm được UBND tỉnh giao đều được thực hiện tốt; công tác quản lý thị trường, kiểm soát giá cả, phòng chống buôn lậu và gian lận thương mại được chú trọng.

Công tác thu hút đầu tư đã có nhiều dự án lĩnh vực năng lượng được cấp chủ trương đầu tư, đặc biệt một số dự án lớn. Đã có những đột phá trong quảng bá, xúc tiến, thu hút vốn đầu tư; nhiều chương trình/dự án được cấp phép, khởi công mới, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành trong năm 2019.

Công tác khuyến công hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng KHKT, công nghệ tiên tiến vào quá trình sản xuất được đẩy mạnh; Công tác xúc tiến thương mại có hiệu quả hết sức rõ nét nhất là trong kết nối cung cầu giữa các địa phương trong nước, đưa sản phẩm địa phương vào các siêu thị, tổ chức các điểm trưng bày sản phẩm đặc trưng của tỉnh...

Thị trường nội địa được giữ ổn định, hệ thống phân phối hàng hóa được thiết lập thông suốt từ thành thị đến nông thôn, miền núi và vùng sâu, vùng xa. Công tác bình ổn thị trường trong các dịp cao điểm lễ, tết được thực hiện nghiêm túc. Công tác quản lý nhà nước đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện tiếp tục được tăng cường. Công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại được củng cố, góp phần quan trọng trong việc bình ổn giá, đảm bảo thị trường ổn định và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Những kết quả trên các lĩnh vực năm 2019 đã khẳng định sự nỗ lực của ngành Công Thương, địa phương và cộng đồng doanh nghiệp trong việc phấn đấu hoàn thành mục tiêu chung của Ngành. Đó cũng chính là tiền đề để năm 2020 tiếp tục với nhiều giải pháp thiết thực, hoàn thành tốt hơn và đạt kết quả cao trong nhiệm vụ phát triển ngành Công Thương, tạo bước đột phá mới của tỉnh trong thời gian tới, góp phần hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu mà Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XVI đã đề ra.

## **2. Những khó khăn, tồn tại và hạn chế**

- Năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp sản xuất công nghiệp còn hạn chế. Ngành công nghiệp chế biến chưa tạo ra những sản phẩm chế biến sâu có giá trị gia tăng cao, công nghiệp chế tạo còn nhỏ bé, khó thu hút đầu tư. Phần lớn các dự án sản xuất công nghiệp trên địa bàn có quy mô nhỏ, công nghệ thiết bị còn lạc hậu, chậm đổi mới; chất lượng sản phẩm chưa cao, năng lực cạnh tranh yếu; thiếu sự liên kết giữa doanh nghiệp nên ảnh hưởng đến việc tổ chức hình thành chuỗi giá trị, nâng cao sức cạnh tranh sản phẩm, xuất khẩu hàng hóa doanh nghiệp. Hệ

thống hạ tầng kỹ thuật tại các khu cụm công nghiệp chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, ảnh hưởng đến kết quả thu hút đầu tư, nhất là hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thiếu và chưa đồng bộ.

- Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh nói chung và chỉ số thành phần hỗ trợ doanh nghiệp nói riêng chậm được cải thiện; một số khó khăn doanh nghiệp chưa được giải quyết kịp thời. Việc huy động vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp đã được quan tâm, tuy nhiên vẫn còn gặp nhiều khó khăn (đặc biệt là mặt bằng sản xuất sạch, hạ tầng kỹ thuật) do nguồn lực nhà nước còn hạn chế, ảnh hưởng đến khả năng kêu gọi đầu tư, triển khai dự án.

- Mặc dù đã nỗ lực cố gắng rất cao nhưng thu hút đầu tư vào KKT, KCN, cụm công nghiệp của tỉnh vẫn chưa tương xứng với tiềm năng hiện có, số lượng dự án đầu tư mới trong năm có tăng về số lượng và giá trị đăng ký nhưng kết quả triển khai thực hiện còn chậm. Việc phối hợp trong giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến nhiều ngành, đơn vị trong lĩnh vực đất đai, môi trường, xây dựng, quy hoạch đôi lúc vẫn chưa đồng bộ. Việc nắm bắt, theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện các dự án đầu tư gặp nhiều khó khăn vì hầu hết chủ đầu tư các dự án chưa tích cực phối hợp báo cáo hoạt động dự án định kỳ hàng quý.

- Nhiều dự án Năng lượng trình bổ sung quy hoạch còn tồn đọng ở Bộ Công thương, do chậm hướng dẫn luật Quy hoạch; các dự án Điện mặt trời chưa triển khai được do cơ chế, chính sách giá chưa được thông qua.

- Việc triển khai Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý và kinh doanh khai thác chợ trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2018-2020 còn gặp nhiều khó khăn do thiếu hấp dẫn trong đầu tư chợ, các địa phương chưa thực sự vào cuộc, tiểu thương kinh doanh tại chợ còn gây trở ngại trong tổ chức triển khai.

## **B. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2020**

Năm 2020 là năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI; với chủ đề xác định là năm “Hành động quyết liệt - Về đích toàn diện - Tạo đà bứt phá”; năm diễn ra Đại Hội Đảng các cấp tiến tới Đại Hội XIII của Đảng; trong điều kiện còn một số chỉ tiêu kinh tế quan trọng của tỉnh hiện còn đạt thấp hơn chỉ tiêu NQ Đại Hội XVI của tỉnh đề ra.

Trong bối cảnh, nền kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức; Chiến tranh thương mại giữa các nền kinh tế lớn gia tăng; Trong nước tình hình thiên tai, dịch bệnh vẫn đang diễn biến phức tạp, khó lường; việc thực hiện Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt có hiệu lực từ ngày 01/01/2020 là những thách thức và ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh, thu hút nguồn lực đầu tư. Bối cảnh đó đòi hỏi tập thể cán bộ, công chức và người lao động ngành Công Thương phải khắc phục những khó khăn, phát huy hơn nữa tinh thần trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu phát triển của ngành cũng như các nhiệm vụ trọng tâm đặt ra trong năm 2020, tạo đà phát triển vững chắc cho giai đoạn 2021-2025.

## **I. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2020**

- Về công nghiệp: Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng trên 14% so với năm 2019.
- Về thương mại: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng (giá hiện hành): 33.500 tỷ đồng, tăng trên 11,4% so với năm 2019.

## **II. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2020**

Thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; Kết luận số 230-KL/TU ngày 04/12/2019 của Tỉnh ủy, nội dung cam kết trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu Sở Công Thương với Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2020 và Chương trình hành động số 146/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ; Kết luận số 320-KL/TU ngày 04/12/2019 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 31/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển KT- XH năm 2020. Để đạt được các chỉ tiêu và nhiệm vụ đề ra, cùng với việc triển khai đồng bộ các giải pháp, ngành Công Thương sẽ tập trung thực hiện các giải pháp trọng tâm sau:

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án của Ngành giai đoạn 2016-2020: Quy hoạch phát triển công nghiệp, Quy hoạch phát triển thương mại đến năm 2020, có tính đến năm 2025; Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035; Quy hoạch phát triển các dự án có nhu cầu sử dụng khí trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch hành động thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2018- 2022. Đề án “Phát triển xuất khẩu hàng hóa tỉnh Quảng Trị đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”; Đề án “Phát triển hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017- 2020, định hướng đến năm 2025”; Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics; Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý và kinh doanh khai thác chợ trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2018-2020; Ưu tiên phát triển công nghiệp hỗ trợ, các sản phẩm công nghiệp có hàm lượng khoa học công nghệ, giá trị gia tăng cao, gắn với mạng lưới sản xuất và chuỗi giá trị; Tham gia rà soát, định hướng phát triển một số sản phẩm chủ lực của địa phương, thí điểm xây dựng sản phẩm địa phương mang thương hiệu quốc gia. Đề xuất các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng khu vực thương mại - dịch vụ của tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch phát triển ngành Công Thương giai đoạn 2021-2025; Thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2020; Nghị quyết về Chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật CCN trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2020-2025; Triển khai Chương trình khuyến công quốc gia và khuyến công tỉnh; Tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh năm 2020. Đề xuất Bộ Công Thương, Cục Công Thương địa phương quan tâm hỗ trợ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp trên địa bàn.

- Trong năm 2019 các dự án năng lượng, dự án công nghiệp đã đồng loạt triển khai, nhất là năng lượng tái tạo, đây là các dự án có tổng mức đầu tư lớn,

góp phần quan trọng vào việc hoàn thành chỉ tiêu tổng mức đầu tư xã hội theo Nghị quyết Đại hội XVI của tỉnh Đảng bộ. Do đó, năm 2020 cần tập trung mọi nỗ lực để đảm bảo tiến độ các dự án đang xây dựng và khởi công trong năm 2019, nhất là giải quyết các thủ tục đầu tư, cấp phép xây dựng, giải phóng mặt bằng để doanh nghiệp triển khai thực hiện một cách thuận lợi nhất. Quyết tâm thực hiện đảm bảo tiến độ các dự án ngành Công Thương khởi công, nhân Kỷ niệm 30 năm ngày lập lại tỉnh, cũng như các công trình, dự án động lực được xác định trong Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XVI.

- Phối hợp với BQL Khu Kinh tế, hỗ trợ Công ty Điện lực quốc tế Thái Lan đảm bảo tiến độ dự án Nhà máy nhiệt điện BOT Quảng Trị 1. Đốc thúc EVN đảm bảo tiến độ xây dựng đường dây, TBA 220KV Đông Hà – Lao Bảo để đồng bộ với các dự án năng lượng tái tạo phía Tây của tỉnh. Tập trung hỗ trợ Tập đoàn Gazprom triển khai các thủ tục đầu tư dự án Nhà máy nhiệt điện khí công suất 340MW tại Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị.

- Triển khai đầu tư các tổng kho xăng dầu trên địa bàn tỉnh theo Quy hoạch phát triển hệ thống dự trữ dầu thô và các sản phẩm xăng dầu của Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1030/QĐ-TTg ngày 13/7/2017; Thu hút đầu tư các trung tâm dịch vụ logistic, các tổng kho trên tuyến hành lang Kinh tế Đông Tây. Tích cực thúc đẩy hoạt động thương mại biên giới, khai thác hiệu quả Hiệp định Thương mại biên giới Việt – Lào để thúc đẩy các loại hình dịch vụ trên địa bàn tỉnh phát triển.

- Nghiên cứu, tham mưu sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động khuyến công (Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 09/2014/NQ-HĐND ngày 25/7/2014 của HĐND tỉnh về chính sách khuyến công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 53/2014/QĐ-UBND ngày 30/12/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và ban hành mới Chương trình Khuyến công tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 thay thế Quyết định số 2857/QĐ-UBND ngày 23/12/2015).

- Chỉ đạo các đơn vị Chủ trì Đề án triển khai có hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại; Đẩy mạnh công tác kết nối giao thương, xuất khẩu hàng hóa, phát triển thương mại điện tử; Chú trọng công tác hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao chất lượng, mở rộng quy mô sản xuất, xây dựng, nhận diện thương hiệu cho một số sản phẩm chủ lực, hỗ trợ doanh nghiệp tiêu thụ các mặt hàng có thế mạnh của tỉnh, đặc biệt là hàng nông sản. Khuyến khích tạo điều kiện cho doanh nghiệp tổ chức chương trình khuyến mại; chỉ đạo tổ chức có hiệu quả các hoạt động hội chợ, hội nghị kết nối cung cầu, đưa hàng Việt về nông thôn, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan theo dõi sát sao diễn biến cung cầu, giá cả các mặt hàng thiết yếu có thể mất cân đối trong thời gian xảy ra dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra; chủ động tham mưu UBND tỉnh xây dựng các phương án điều hành khi có dấu hiệu mất cân đối cung cầu thị trường trên địa bàn; đề ra những giải pháp hỗ trợ để ổn định thị trường khi cần thiết.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính tạo môi trường thuận lợi để phát triển sản xuất, kinh doanh thúc đẩy khởi nghiệp; Tiếp tục rà soát, đánh giá, đề xuất phương án đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, tiếp cận điện năng. Phối hợp chặt chẽ với các sở ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong thực hiện nhiệm vụ phát triển công nghiệp, thương mại trên địa bàn; Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật kỷ cương, văn hóa công sở để phục vụ doanh nghiệp ngày một tốt hơn.

### **C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN TRONG NĂM 2020**

*(Kèm theo Chương trình công tác trọng tâm năm 2020 của Sở Công Thương)*

### **D. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Kính đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chương trình trọng tâm phát triển ngành, gồm: Chương trình phát triển năng lượng, Chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp; chương trình phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ, chương trình khuyến công, chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ... nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng đảm bảo tiến độ cho các dự án nói chung, các dự án phát triển năng lượng nói riêng.

2. Kết cấu hạ tầng phát triển công nghiệp - thương mại mặc dù đã được quan tâm đầu tư nhưng chưa hoàn thiện và còn nhiều bất cập (đầu tư chưa đồng bộ, thiếu hệ thống xử lý chất thải, ...) trong khi việc kêu gọi xã hội hóa của tỉnh chưa được Nhà quan tâm đầu tư. Để góp phần thực hiện tốt Chương trình hành động số 131-CTHĐ/TU ngày 24/9/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, thời gian tới đề nghị tỉnh quan tâm hơn trong bố trí vốn đầu tư kết cấu hạ tầng Công nghiệp của tỉnh.

3. Hiện nay, chính sách thuế đối với xuất khẩu gỗ dăm tương đối thấp (2%) nên không khuyến khích được các doanh nghiệp chế biến sâu các sản phẩm từ gỗ. Kính đề nghị UBND tỉnh đề nghị Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn xem xét chính sách thuế để đảm bảo hài hòa lợi ích của người trồng rừng và doanh nghiệp chế biến gỗ.

4. UBND tỉnh đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật nhằm tạo hành lang pháp lý cho việc xã hội hóa trong đầu tư chợ như: Quy định chuyển mô hình quản lý và kinh doanh khai thác chợ; Quy định về phân cấp và trách nhiệm phối hợp trong quản lý nhà nước về chợ; Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý và kinh doanh khai thác chợ giai đoạn 2018-2020; tuy nhiên, chưa được các huyện, thị xã, thành phố quyết liệt thực hiện. Do đó, kính đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố thực hiện sắp sếp, tổ chức lại theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW.

5. Phát triển thương mại biên giới là vấn đề rất quan trọng cho việc phát triển kinh tế - xã hội đối với các huyện vùng biên giới của tỉnh Quảng Trị. Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 10/10/2017 về phát triển kinh tế - xã hội các xã biên giới đất liền, kết hợp với tăng cường và củng cố quốc phòng, an ninh và đối ngoại; Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 20/NQ-CP ngày 17/8/2018 của ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW; UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1116/KH-UBND ngày

21/3/2019 của UBND tỉnh về phát triển thương mại biên giới tỉnh Quảng Trị; do đó, để thực hiện hiệu quả Hiệp định TMBG Việt Nam – Lào kính đề nghị BTV Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo cấp ủy, chính quyền các huyện biên giới, các cơ quan liên quan trong việc bám sát kế hoạch thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao; đồng thời quan tâm chỉ đạo bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển hạ tầng thương mại biên giới nhằm thúc đẩy trao đổi, lưu thông hàng hóa ở khu vực biên giới.

6. Theo Quy hoạch phát triển hệ thống dự trữ dầu thô và các sản phẩm xăng dầu của Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (Quảng Trị có 3 tổng kho với tổng công suất bể chứa 430.000m<sup>3</sup>). Ngoài chức năng kho tuyến sau, các kho này còn được quy hoạch là kho xăng dầu trung chuyển sang Lào. Để có thể trở thành một trung tâm kho vận xăng dầu, góp phần thúc đẩy hoạt động giao thương trên tuyến Hành lang Kinh tế Đông Tây phát triển, kính đề nghị BTV chỉ đạo tạo điều kiện để các dự án này triển khai một cách thuận lợi nhất.

7. Ngành Công Thương là ngành quản lý đa ngành, lĩnh vực rộng, hiện nay Sở đã hoàn thành việc tinh giảm biên chế theo kế hoạch đề ra, song nhiệm vụ phát triển Ngành trong những năm tới được Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao là hết sức nặng nề, do đó kính đề nghị tỉnh quan tâm trong cân đối biên chế chung của tỉnh tăng cường thêm cho Sở, nhằm thực hiện tốt hơn các nhiệm vụ được giao.

Trên đây là báo cáo của Sở Công Thương tại buổi làm việc của Thường trực Tỉnh ủy về tình hình phát triển Ngành Công Thương và Chương trình phát triển các dự án Năng lượng tái tạo của tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- PCT Hà Sỹ Đồng, PCT Nguyễn Quân Chính (b/c);
- VP Tỉnh ủy; VP UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các Phòng, TTKC;
- Lưu VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Quang Vĩnh**